

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 26/10/2020, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 29/5/1983; Tại Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: Số nhà, phố N, phường L, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Tạm trú: Số nhà, đường Ng, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông: Nguyễn Tiến H, sinh năm 1957; Con bà: Trương Thị L, sinh năm 1960; Hiện ông, bà hưu trí và trú tại: Số, đường N, phường L, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột có 02 chị em, Cường là con thứ 2 trong gia đình; Vợ: Đỗ Thị O, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Công nhân; Trú tại: Số nhà, phố N, phường L, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Con có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà. Từ đầu năm 2019 đến tháng 7/2020 vào tạm trú ở số nhà 17 đường N, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình hoạt động cho vay lãi nặng; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/7/2020 đến ngày 27/7/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1985; Địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, thành phố Đồng Hới. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Hoài Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số, đường Phạm Hồng

Th, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1963; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Mỹ Ng, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

5. Chị Dương Thị Lệ M, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số, đường Lê Thành Đ, phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

6. Chị Đỗ Thị Việt H, sinh năm 1979; Địa chỉ: TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

7. Anh Trần Thị Th, sinh năm 1990; Địa chỉ: TDP B, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

8. Bà Hà Thị S, sinh năm 1963; Địa chỉ: TDP, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

9. Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thị trấn Q, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

10. Anh Trần Đình Ph, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số, đường Tô Yên T, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ tháng 8/2019 đến tháng 7/2020, Nguyễn Mạnh C, trú tại, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội vào tạm trú ở tại số thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để hoạt động cho vay lãi nặng. Nguyễn Mạnh C cho 10 người vay. Cụ thể:

1. Cho chị Phạm Thị Ng, vay 02 lần: Lần thứ 1: Ngày 01/8/2019, chị Ng vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 30.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 1.500.000 đồng cả gốc và lãi, chị Ng đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 36.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 1.500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 7.500.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 394.560 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 7.105.440 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Ngày 10/02/2020, chị Ng vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 50.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 2.500.000 đồng cả gốc và lãi, chị Ng đã trả được 03 ngày với tổng số tiền là 7.500.000 đồng, lệ phí vay 2.500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 3.750.000 đồng cả gốc và lãi. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 82.200 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 3.667.800 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

2. Cho chị Nguyễn Thị Hoài Th, vay 02 lần: Lần thứ 1: Trong tháng 12/2019, chị Th vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng cả gốc và lãi, chị Th đã trả được

25 ngày với tổng số tiền là 12.500.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 1.000.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 3.500.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 137.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 3.363.000 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Trong tháng 4/2020, chị Th vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 750.000 đồng cả gốc và lãi, chị Th đã trả được 25 ngày với tổng số tiền là 18.750.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 1.000.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 4.750.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 205.500 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 4.544.500 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

3. Cho chị Nguyễn Thị Hồng C, vay 09 lần: Lần thứ 1: Ngày 15/12/2019, chị Cẩm vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 250.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 1.250.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.184.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Ngày 16/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của Cường là 1.000.000 đồng. Số tiền Cường được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 3: Ngày 17/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 4: Ngày 20/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 5: Ngày 27/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và

lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 6: Ngày 29/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 7: Ngày 30/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 8: Ngày 31/12/2019, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 9: Ngày 01/01/2020, chị C vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị C đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 6.000.000 đồng cả gốc và lãi, không lấy lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 1.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 934.240 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

4. Cho chị Nguyễn Thị Mỹ Ng, vay 03 lần: Lần thứ 1: Đầu tháng 01/2020, chị Ng vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 750.000 đồng cả gốc và lãi, chị Ng đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 18.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 800.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 3.800.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 197.280 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 3.602.720 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Ngày 20/01/2020, chị Ng vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 750.000 đồng cả gốc và lãi, chị Ng đã trả được 24 ngày với tổng số tiền là 18.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 800.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 3.800.000 đồng. Số tiền

C được hưởng 20% theo quy định là 197.280 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 3.602.720 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 3: Ngày 14/02/2020, chị Ng vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 15.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 750.000 đồng cả gốc và lãi, chị Ng đã trả được 05 ngày với tổng số tiền là 3.750.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 800.000 đồng. Tiền thu lợi của Cường là 1.425.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 41.100 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.383.900 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

5. Cho chị Dương Thị Lê M, vay 01 lần: Tháng 02/2020, chị M vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng cả gốc và lãi, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, chị M đã trả được 25 ngày với tổng số tiền là 12.500.000 đồng cả gốc và lãi, không thu lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 2.500.000 đồng, Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 137.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 2.363.000 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

6. Cho chị Đỗ Thị Việt H, vay 05 lần: Lần thứ 1: Ngày 05/4/2020, chị H vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 400.000 đồng cả gốc và lãi, chị H đã trả được 30 ngày với tổng số tiền là 12.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 2.500.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 164.400 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 2.335.600 đồng, lãi suất cho vay là 243,3%/năm, gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Ngày 25/4/2020, chị Hà vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 400.000 đồng cả gốc và lãi, chị H đã trả được 30 ngày với tổng số tiền là 12.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 2.500.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 164.400 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 2.335.600 đồng, lãi suất cho vay là 243,3%/năm, gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 3: Ngày 15/5/2020, chị H vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 400.000 đồng cả gốc và lãi, chị H đã trả được 30 ngày với tổng số tiền là 12.000.000 đồng, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 2.500.000 đồng cả gốc và lãi. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 164.400 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 2.335.600 đồng, lãi suất cho vay là 243,3%/năm, gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 4: Ngày 06/6/2020, chị H vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 400.000 đồng cả gốc và lãi, chị H đã trả được 30 ngày với tổng số tiền là 12.000.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 2.500.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 164.400 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là

2.335.600 đồng, lãi suất cho vay là 243,3%/năm, gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 5: Ngày 01/7/2020, chị H vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 400.000 đồng cả gốc và lãi, chị H đã trả được 12 ngày với tổng số tiền là 4.800.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 1.300.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 65.760 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.234.240 đồng, lãi suất cho vay là 243,3%/năm, gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

7. Cho chị Trần Thị Th, vay 02 lần: Lần thứ 1: Cuối tháng 5/2020, chị Th vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, chị Th đã trả được 25 ngày với tổng số tiền là 6.250.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 1.750.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 68.500 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.681.500 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Cuối tháng 6 năm 2020, chị Th vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 3.000.000 đồng, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 150.000 đồng cả gốc và lãi, chị Th đã trả được 25 ngày với tổng số tiền là 3.750.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 300.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 1.050.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 41.100 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.008.900 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

8. Cho chị Hà Thị S, vay 02 lần: Lần thứ 1: Ngày 01/6/2020, chị S vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng cả gốc và lãi, chị S đã trả được 25 ngày với tổng số tiền là 12.500.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 3.000.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 137.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 2.863.000 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

- Lần thứ 2: Ngày 25/6/2020, chị S vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 10.000.000 đồng, trả góp trong vòng 25 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng cả gốc và lãi, chị S đã trả được 07 ngày với tổng số tiền là 3.500.000 đồng cả gốc và lãi, lệ phí vay 500.000 đồng. Tiền thu lợi của C là 1.200.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 38.360 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.161.640 đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

9. Cho chị Hoàng Thị Ph, vay 01 lần: Ngày 05/6/2020, chị Ph vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 10.000 đồng/1 triệu đồng/ngày, 10 ngày thu tiền lãi 1 lần đến khi trả xong số tiền gốc, không thu lệ phí vay. Chị Ph đã trả cho Cường số tiền lãi là 1.800.000 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 493.200 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 1.306.800

đồng, lãi suất cho vay là 365%/năm, gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

10. Cho anh Trần Đình Ph, vay 01 lần: Trong tháng 7/2019, anh Ph vay của Nguyễn Mạnh C số tiền 5.000.000 đồng, trả góp trong vòng 24 ngày, mỗi ngày trả số tiền 250.000 đồng cả gốc và lãi, anh Ph đã trả được 10 ngày với tổng số tiền là 2.500.000 đồng cả gốc và lãi, không thu lệ phí vay. Tiền thu lợi của C là 416.667 đồng. Số tiền C được hưởng 20% theo quy định là 27.400 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của C là 389.267 đồng, lãi suất cho vay là 304,2%/năm, gấp 15,21 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong giao dịch dân sự.

Tổng số tiền Nguyễn Mạnh C cho 10 người là 294.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Mạnh C thu lợi bất chính đối với 10 người trên là 57.278.987 đồng.

Tại bản cáo trạng số 70/VKSĐH-KT, ngày 05 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố Nguyễn Mạnh C về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới giữ quyền công tố đã phát biểu lời luận tội: Đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo Nguyễn Mạnh Cường phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự 2015 có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 201, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 09 ngày từ 18/7/2020 đến 27/7/2020. Thời gian còn lại buộc Nguyễn Mạnh C phải chấp hành. Về khẩu trừ thu nhập hiện nay bị cáo C không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C nộp lại số tiền 173.116.013đ; Buộc Phạm Thị Ng nộp lại số tiền 40.000.000đ; Nguyễn Thị Mỹ Ng nộp lại số tiền 10.405.000đ; Đỗ Thị Việt H nộp lại số tiền 4.700.000đ; Hà Thị S nộp lại số tiền 6.000.000đ; Trần Đình Ph nộp lại số tiền 2.500.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo C nộp lại số tiền vượt quá mức lãi suất 20% là 57.278.987đ để trả cho: Phạm Thị Ng 10.773.240đ, Nguyễn Thị Hoài Th 7.907.500đ, Nguyễn Thị Hồng C 8.658.160đ, Nguyễn Thị Mỹ Ng 8.589.340đ, Dương Thị Lệ M 2.363.000đ, Đỗ Thị Việt H 10.576.640đ, Trần Thị Th 2.690.400đ, Hà Thị S 4.024.640đ, Hoàng Thị Ph 1.306.800đ, Trần Đình Ph 389.267đ.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước, 01 điện thoại IPHONE 8 PLUS màu đen; 01 điện thoại NOKIA 3310 màu xanh đen của Nguyễn Mạnh C.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 30.000.000 đồng của Nguyễn Mạnh C để đảm bảo cho thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử cho được cải tạo không giam giữ tại địa phương để có điều kiện vừa cải tạo vừa lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng. Lời khai tại phiên tòa, phù hợp lời khai của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Từ tháng 8/2019 đến tháng 7/2020, Nguyễn Mạnh C cho vay lãi nặng 10 người là chị Phạm Thị Ng, hai lần, chị Nguyễn Thị Hoài Th, hai lần, chị Nguyễn Thị Hồng C, chín lần, chị Nguyễn Thị Mỹ Ng, ba lần, chị Dương Thị Lệ M, một lần, chị Đỗ Thị Việt H, năm lần, chị Trần Thị Th, hai lần, chị Hà Thị S, hai lần, chị Hoàng Thị P, một lần, anh Trần Đình Ph, một lần. Với tổng số tiền 294.000.000 đồng với lãi suất thấp nhất là 243,3%/ năm, cao nhất là 365% năm. Mức lãi suất này vượt gấp 12,16 đến 18,25 lần, mức lãi suất cao nhất cho phép quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015,

Với 28 lần cho vay của 10 người liên quan trong vụ án Nguyễn Mạnh C đã thu được số tiền 294.000.000đ. Trong đó: Thu tiền lãi 61.291.667đ; tiền lãi 20% của khoản tiền vay mà C được phép thu theo quy định của BLDS là 3.512.680đ; bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền là 57.278.987đ. Hành vi cho vay với mức lãi suất gấp 5 lần trở lên mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính số tiền 57.278.987 đồng, bị cáo đã cấu thành tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa VKS đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ích nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS, nhưng HĐXX thấy bị cáo đã cho 10 người vay nên không coi là phạm tội lần đầu nên không áp dụng. Hình phạt của bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 201 BLHS, phạt tiền từ 50.000.000đ đến 200.000.000đ hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm, nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Khi áp dụng hình phạt trừ thời gian tạm giữ tạm giam đối với bị cáo. Về khấu trừ thu nhập bị cáo trước đây làm nghề kinh doanh nhưng sau khi phạm tội bị cáo không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo 30.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

- Đối với số tiền 294.000.000đ là tổng số tiền C cho vay, hiện nay C đã thu được của 10 người trên với số tiền 230.395.000đ nhưng trừ đi số tiền lãi suất trên 20% là 57.278.987đ còn lại 173.116.013đ, đây là khoản tiền gốc và tiền lãi suất 20%. Khoản tiền gốc xác định công cụ phương tiện phạm tội, và khoản vay với mức lãi suất 20% tuy không xác định trách nhiệm hình sự nhưng đây khoản tiền phát sinh từ tội phạm, do đó buộc C nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền còn lại C chưa thu ở Phạm Thị Ng 40.000.000đ, Nguyễn Thị Mỹ Ng 10.405.000đ, Đỗ Thị Việt H 4.700.000đ, Hà Thị S 6.000.000đ, Trần Đình Ph 2.500.000đ số tiền này là công cụ phương tiện phạm tội, buộc Ng, Ngọc, H, S Ph nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về số tiền 57.278.987 đồng là khoản tiền lãi tương ứng mức lãi suất trên 20% mà người phạm tội thu lợi bất chính của người vay, khoản tiền này người vay không sử dụng vào mục đích bất hợp pháp nên được trả lại cho người vay. Buộc C nộp lại để trả cho: Phạm Thị Ng 10.773.240đ, Nguyễn Thị Hoài Th 7.907.500đ, Nguyễn Thị Hồng C 8.658.160đ, Nguyễn Thị Mỹ Ng 8.589.340đ, Dương Thị Lê M 2.363.000đ, Đỗ Thị Việt H 10.576.640đ, Trần Thị Th 2.690.400đ, Hà Thị S 4.024.640đ, Hoàng Thị Ph 1.306.800đ, Trần Đình Ph 389.267đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành thu giữ từ Nguyễn Mạnh C 01 điện thoại IPHONE 8 PLUS màu đen; 01 điện thoại NOKIA 3310 màu xanh đen, Hai điện thoại này C dùng để liên lạc trong việc cho vay lãi nặng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 30.000.000 đồng thu của C cần tạm giữ để đảm bảo cho thi hành án.

01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Cường, đây không phải công cụ phương tiện phạm tội trả lại cho C.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm $57.278.987đ \times 5\% = 2.863.000đ$ để sung quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 201, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 20 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam 09 ngày từ 18/7/2020 đến 27/7/2020. Thời gian còn lại buộc Nguyễn Mạnh C phải chấp hành 19 (Mười chín) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo C cho UBND phường L, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ, tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao án văn.

Về khấu trừ thu nhập hiện nay bị cáo C không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), để sung quỹ Nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C nộp lại số tiền 173.116.013 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu một trăm mười sáu ngàn không trăm mười ba đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Phạm Thị Ng nộp lại số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Nguyễn Thị Mỹ Ng nộp lại số tiền 10.405.000 đồng (Mười triệu bốn trăm linh năm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Đỗ Thị Việt H nộp lại số tiền 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Hà Thị S nộp lại số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn), để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Trần Đình Ph nộp lại số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C nộp lại số tiền 57.278.987 đồng (Năm mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn, chín trăm tám mươi bảy đồng), để trả cho:

Chị Phạm Thị Ng 10.773.240 đồng (Mười triệu bảy trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm bốn mươi đồng).

Chị Nguyễn Thị Hoài Th 7.907.500 đồng (Bảy triệu chín trăm linh bảy ngàn năm trăm đồng).

Chị Nguyễn Thị Hồng C 8.658.160 đồng (Tám triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn một trăm sáu mươi đồng).

Chị Nguyễn Thị Mỹ Ng 8.589.340 đồng (Tám triệu năm trăm tám mươi chín ngàn ba trăm bốn mươi đồng).

Chị Dương Thị Lê M2.363.000 đồng (Hai triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

Chị Đỗ Thị Việt H10.576.640 đồng (Mười triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi đồng).

Chị Trần Thị Th 2.690.400 đồng (Hai triệu sáu trăm chín mươi ngàn bốn trăm đồng).

Chị Hà Thị S 4.024.640 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm bốn mươi đồng).

Chị Hoàng Thị Ph1.306.800 đồng (Một triệu ba trăm linh sáu ngàn tám trăm đồng).

Anh Trần Đình Ph 389.267 đồng (Ba trăm tám mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi bảy đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước, 01 điện thoại IPHONE 8 PLUS màu đen; 01 điện thoại NOKIA 3310 màu xanh đen Nguyễn Mạnh C.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 30.000.000 đồng của Nguyễn Mạnh C, theo biên lai thu tiền ngày 06/10/2020, để đảm bảo cho thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank.

Tất cả các vật chứng trên có đặc điểm, số lượng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06/10/2020.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử buộc Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 2.863.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

Đã ký

Hoàng Văn Lộc